

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2019/HS-ST
Ngày 05 - 11 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Sửu, bà Lò Thị Le.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Yên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Đôn - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 50/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2019/QĐXXST-HS ngày 08/10/2019, theo Quyết định hoãn phiên tòa số 16/HSST-QĐ ngày 25/10/2019 đối với bị cáo:

Mùa Lao P, sinh năm 1995; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản P, xã Chiềng Tương, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 02/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Mùa Lao D và bà Phàng Thị D, vợ Giàng Thị L, sinh năm 1991 và 03 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/8/2019 đến nay có mặt.

- Người bị hại: Chi hội cựu Chiến binh bản Pom Khốc xã Chiềng Tương, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

Người đại diện: Ông Mùa Lao T, sinh năm 1990; chức vụ: Chi hội trưởng – Chi hội cựu chiến binh bản Pom Khốc; trú tại: Bản Pom Khốc, xã Chiềng Tương, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo* có bà Trần Bích Liên là Luật sư – Cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mùa Lao P mặc dù biết khu rừng phòng hộ đầu nguồn do Chi hội cựu chiến binh bản P, xã Chiềng Tương, huyện Yên Châu quản lý là rừng cấm nhưng do hoàn cảnh gia đình khó khăn, thiếu đất để sản xuất canh tác, từ cuối tháng 4/2019 Mùa Lao P một mình đến khu rừng chặt phá để làm nương canh tác, dùng dao quắm và cưa máy chặt phá rừng trong thời gian 02 ngày. Ngày thứ nhất Mùa Lao P dùng dao quắm có chiều dài 32cm chặt cây tre măng đắng thì bị gãy cán, P tiếp tục lấy con dao thứ hai dài 42,1cm phát bụi cây, ngày thứ hai Mùa Lao P dùng máy cưa cầm tay nhãn hiệu HUSQVANA do mượn của Pù Láo S (anh rể P) cưa đứt 24 cây thò lộ có đường kính trung bình từ 10cm đến 22cm, chiều dài thân cây là 5m, sau khi chặt phá xong P đem trả máy cưa cho Pù Láo S. Số cây gỗ và cây tre măng đắng P để nguyên tại chỗ với mục đích để khô rồi đốt lấy đất làm nương, chưa kịp đốt thì phát hiện lập biên bản.

Vật chứng thu giữ: 01 con dao quắm chiều dài 42,1cm, 01 con dao quắm chiều dài 32cm chuôi bằng kim loại bị gãy.

Ngày 05/6/2019 Hạt kiểm lâm phối hợp Viện kiểm sát, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Châu cùng Ban quản lý bản và Chi hội cựu chiến binh bản P đến khu rừng do Mùa Lao P chặt phá, bằng phần mềm FRMS – Mobile xác định hiện trường gồm các lô 4 và lô 9, lô 21 khoảng 4, tiểu khu 903 xã Chiềng Tương, huyện Yên Châu; diện tích bị chặt phá là 3.474m², loại rừng bị thiệt hại: theo nguồn gốc rừng gỗ tự nhiên núi đá lá rộng thường xanh phục hồi và TLU (rừng tre/luồng tự nhiên núi đá), loại rừng phòng hộ đầu nguồn của Chi hội cựu chiến binh bản Pom Khốc, xã Chiềng Tương quản lý; số lâm sản bị thiệt hại xác định là các cây gỗ Thò lộ thuộc nhóm V có khối lượng 2,99m³ và 1.747 cây tre (măng đắng).

Theo kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Châu số 61/KL ngày 28/8/2019 kết luận: 2,99m³ gỗ Thò lộ nhóm V và 1.747 cây tre măng đắng tại thời điểm tháng 4/2019 do Mùa Lao P chặt phá có giá trị 5.562.000 đồng.

Quá trình điều tra xét thấy hành vi chặt phá 3.474m² rừng phòng hộ của Mùa Lao P chặt phá để làm nương canh tác đã vượt quá mức tối đa xử phạt vi phạm hành chính được quy định tại điểm c khoản 5 Điều 20 Nghị định số 157/2013/NĐ-CP ngày 11/11/2013 của Chính phủ; Nghị định số 40/2015/NĐ-CP ngày 27/4/2015 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 157/2013/NĐ-CP về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản.

Bản cáo trạng số 49/CT-VKSYC ngày 25 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Mùa Lao P về tội “Hủy hoại rừng” theo điểm c khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Mùa Lao P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội “Hủy hoại rừng” nên Kiểm sát viên giữ nguyên Quyết định truy tố theo cáo trạng.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Mùa Lao P từ 14 tháng đến 20 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 28 tháng đến 40 tháng.

Không đề nghị áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 5.562.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước, nhưng được khấu trừ số tiền 1.000.000 đồng bị cáo đã nộp tại cơ quan Thi hành án huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La theo biên lai số AA/2016/0002349 ngày 05/11/2019.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao quắm dài 42,1cm, chuôi dao bằng kim loại dài 10cm; 01 con dao quắm dài 32cm, chuôi dao bằng kim loại dài 8cm bị gãy rời khỏi phần lưỡi dao.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn nộp án phí hình sự và án phí dân sự đối với bị cáo Mùa Lao P.

Người bào chữa cho bị cáo đọc bản luận cứ bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo 12 tháng đến 14 tháng tù cho hưởng án treo, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Bị cáo Mùa Lao P thành khẩn nhận tội, thống nhất quan điểm của người bào chữa, không bổ sung ý kiến bào chữa, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương, do hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc hộ nghèo của xã.

Ý kiến của đại diện Chi hội cựu chiến binh bản Pom Khốc về hành vi của bị cáo: Nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu đề nghị Tòa án xét xử đúng pháp luật, yêu cầu bồi thường thiệt hại để sung công quỹ Nhà nước.

Lời nói sau cùng bị cáo đã thấy sai trái, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Hạt kiểm lâm, Công an huyện Yên Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Tại phiên tòa bị cáo Mùa Lao P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Vào cuối tháng 4/2019 Mùa Lao P đã vào khu rừng Rạnh Thẳng thuộc lô 4 và lô 9, lô 21 khoảnh 4, tiểu khu 903 của Chi hội cựu chiến binh bản Pom Khốc, xã Chiềng Tương, huyện Yên Châu là rừng phòng hộ đầu nguồn thực hiện hành vi phá rừng để canh tác sản xuất với diện tích 3.474m², gây thiệt hại 5.562.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại rừng” theo điểm c khoản 1 Điều 243 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)

[3] *Tính chất, mức độ, hành vi*: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã thể hiện xem thường pháp luật của bị cáo, nên mặc dù đã biết phá rừng bị Nhà nước nghiêm cấm những vẫn cứ làm, gây ảnh hưởng lớn đến môi trường cũng như trật tự quản lý kinh tế ở địa phương, nên cần có mức án nghiêm khắc để bị cáo có thời gian cải tạo thành người công dân tốt cho xã hội và làm gương cho những người khác. Nhưng xét thấy bị cáo là dân tộc thiểu số trình độ nhận thức pháp luật còn hạn chế, do hoàn cảnh khó khăn nên phá rừng để canh tác sản xuất, tăng thêm thu nhập cho gia đình, thật thà khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, đại diện người bị hại cũng đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, mặc dù hoàn cảnh gia đình khó khăn, thuộc hộ nghèo nhưng đã tích cực khắc phục một phần thiệt hại đối với Nhà nước với số tiền 1.000.000 đồng, nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Mặt khác xét thấy bị cáo phạm tội do điều kiện kinh tế khó khăn, bị cáo có nơi cư trú ổn định, được chính quyền địa phương xác nhận được cải tạo tại địa phương nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự, cũng đảm bảo giáo dục bị cáo và

phòng ngừa chung, là phù hợp với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát cũng như quan điểm bảo chữa của trợ giúp viên pháp lý tại phiên tòa.

[4] *Về bồi thường thiệt hại*: Diện tích lâm sản thiệt hại 5.562.000 đồng, bị cáo đã nộp khắc phục hậu quả số tiền 1.000.000 đồng, sẽ được khấu trừ, số còn lại 4.562.000 đồng, đại diện Chi hội cựu chiến binh bản Pom Khốc ông Mùa Lao T yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường cho Nhà nước, xét yêu cầu của đại diện bị hại là phù hợp, có căn cứ.

[5] *Về vật chứng*: Đối với 02 con dao quắm là dụng cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 cưa máy cầm tay nhãn HUSQVANA 365 do Mùa Lao P dùng làm công cụ chặt phá rừng, qua điều tra xác minh chiếc cưa máy là của Pùa Láo S (anh rể P) cho mượn, sau khi dùng máy cưa chặt phá rừng P mang trả cho S, trong quá trình sử dụng máy cưa bị hỏng nên S đã bán cho người mua phế liệu nên không thu hồi được, nên không xem xét.

[6] *Về án phí*: Bị cáo thuộc hộ nghèo và thuộc đồng bào dân tộc thiểu số ở xã đặc biệt khó khăn của huyện Yên Châu, căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, nên miễn nộp án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

1/ Tuyên bố bị cáo Mùa Lao P phạm tội: Hủy hoại rừng. Xử phạt bị cáo Mùa Lao P 14 (Mười bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 28 (Hai mươi tám) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 05/11/2019).

Giao bị cáo Mùa Lao P cho Ủy ban nhân dân xã Chiềng Tương, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; 585; 589 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 5.562.000đ (Năm triệu năm trăm sáu mươi hai nghìn đồng) để sung công quỹ Nhà nước, được khấu trừ 1.000.000đ (Một triệu đồng) do bị cáo đã nộp theo biên lai số AA/2016/0002349 ngày 05/11/2019 tại Chi

cục thi hành án dân sự huyện Yên Châu. Bị cáo phải bồi thường tiếp 4.562.000đ (Bốn triệu năm trăm sáu mươi hai nghìn đồng).

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao quắm có chiều dài 32cm, chuôi dao bằng kim loại dài 08cm bị gãy rời khỏi phần lưỡi, lưỡi dao dài 24cm; 01 con dao quắm chiều dài 42,1cm, chuôi dao bằng kim loại dài 10cm, lưỡi dao dài 32,1cm, phần mũi dao bị sứt gãy, phần lưỡi dao ở giữa bị sứt mẻ (Đã qua sử dụng).

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn nộp án phí hình sự và án phí dân sự đối với bị cáo Mùa Lao P.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 05/11/2019).

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 26 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Yên Châu;
- THADS huyện Yên Châu;
- UBND xã Chiềng Tương, Yên Châu;
- THAHS;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đào Ngọc Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Ngọc Hà